

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-PT

Ngày 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Đặng Đức Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 296/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị H, sinh năm 1989 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú: tổ 9, thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Vũ T (đã chết) và bà Đặng Thị D (đã chết); có chồng Nguyễn Bùi Thế B (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 23-6-2020 đến ngày 02-7-2020 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 23-6-2020, tại trước nhà hàng N đường N, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố V, phối hợp với công an phường 8, thành phố V bắt quả tang Lê Thị H đang tàng trữ trái phép chất ma túy (MDMA và Ketamine).

Lê Thị H khai nhận: H sử dụng ma túy khoảng 02 năm. Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ H mua của một thanh niên tên “Chó Diên” không rõ nhân thân, lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh gồm 11 viên thuốc lắc và 03 gói ma túy khay, H không nhớ rõ số tiền mua. H đã sử dụng còn lại 05 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy khay, H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 397/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 01-7-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường 8 – công an thành phố V cùng chữ ký của những người tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 1,0054 gam, là ma túy, loại Ketamine; 05 (Năm) viên nén màu hồng hình trái dâu (mẫu A2) được niêm phong cùng phong bì nêu trên có tổng khối lượng 1,7548 gam, là chất ma túy, loại MDMA.

Cơ quan Công an thu giữ vật chứng và tài sản:

+ 02 (Hai) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,0054 gam và MDMA có khối lượng 1,7548 gam.

+ 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số Imel: 353095100520900.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 296/2020/HSST ngày 30-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23-6-2020 đến ngày 02-7-2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12-01-2021, bị cáo Lê Thị H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ mất sớm, là lao động chính đang một mình nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và mức hình phạt như án sơ thẩm là phù hợp; tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đã ăn năn hối cải, hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đều mất, đã ly hôn chồng hiện đang nuôi con nhỏ nên không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn

đe, giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, con còn nhỏ đang đi học, cha mẹ đều mất sớm, bị cáo đi tù thì không biết giao con cho ai nuôi dưỡng, chăm sóc, xin Tòa cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo để nuôi dưỡng con nhỏ, bị cáo không bao giờ vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị H gửi trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 23-6-2020, tại trước nhà hàng N trên đường N, phường 8, thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang Lê Thị H đang tàng trữ ma túy gồm 1,7548 gam loại MDMA và 1,0054 gam loại Ketamine. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo*:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương.

Cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là đúng người đúng tội và xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối hận, bị cáo là lao động chính, đã ly hôn chồng, hiện nay một mình đang nuôi con nhỏ ăn học, cha mẹ đều mất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, có công việc và nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm của mình, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục và cũng để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Vì vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị H.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 296/2020/HS-ST ngày 30-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố V;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 08-6-2021.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự 2019 thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (08-6-2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 Công an tỉnh BR-VT;
- TAND TP V;
- VKSND TP V;
- Công an TP V;
- UBND phường T, TPVT.
- Chi cục THADS TP V;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hiếu